

Số: /BC-STP

Kon Tum, ngày tháng năm

BÁO CÁO
công tác thanh tra, tiếp công dân giải quyết khiếu nại,
tố cáo và phòng, chống tham nhũng Quý I/2023

Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ theo quy định⁽¹⁾, Sở Tư pháp báo cáo kết quả công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng Quý I/2023, cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác thanh tra: thực hiện Văn bản số 697/TTr-NV2 ngày 22 tháng 10 năm 2022 của Thanh tra tỉnh về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2023; Văn bản số 806/TTr-NV2 ngày 01 tháng 12 năm 2022 của Thanh tra tỉnh về việc sắp xếp kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2023, Giám đốc Sở Tư pháp đã ban hành Quyết định số 194/QĐ-STP ngày 06 tháng 12 năm 2022 về việc phê duyệt Kế hoạch công tác thanh tra năm 2023. Hiện nay, đang chuẩn bị tiến hành thanh tra theo Kế hoạch.

2. Công tác tiếp dân; xử lý đơn và giải quyết khiếu nại, tố cáo

a) Công tác tiếp dân: căn cứ Luật Tiếp công dân năm 2013, Sở Tư pháp ban hành Thông báo lịch tiếp công dân định kỳ của Lãnh đạo Sở năm 2023⁽²⁾ và triển khai thực hiện nghiêm túc. Số lượt tiếp công dân trong Quý I/2023: 0 lượt.

b) Xử lý đơn, tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo: trong Quý I/2023, Sở Tư pháp đã tiếp nhận và xử lý 09 đơn thư của công dân và Sở đã có văn bản trả lời để công dân được biết⁽³⁾. Ban hành Văn bản về việc chuyển đơn có dấu hiệu tội phạm sang Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Kon Tum⁽⁴⁾.

¹ Thông tư số 02/2021/TT-TTCT ngày 22 tháng 02 năm 2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ về việc quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; Kế hoạch số 106/KH-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phát huy ưu điểm, khắc phục yếu kém, hạn chế trong công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh; Văn bản số 712/TTr-P4 ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Thanh tra tỉnh về việc tiếp tục triển khai Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10 tháng 01 năm 2019 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 91-KH/TU ngày 09 tháng 05 năm 2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch số 4331/KH-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc (gọi tắt là *Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ*).

² Thông báo số 103/TB-STP ngày 26 tháng 12 năm 2022.

³ Văn bản số 2042/STP-TTr ngày 16 tháng 12 năm 2022 về việc trả lời Đơn khiếu nại của công dân Nguyễn Thị Ngát và Văn bản số 2098/STP-TTr ngày 26 tháng 12 năm 2022 về việc trả lời Đơn kiến nghị của công dân Nguyễn Thị Ngát; Văn bản số 2129/STP-TTr ngày 30 tháng 12 năm 2022 trả lời Đơn yêu cầu của công dân – Ông Bùi Ngọc Linh và bà Lê Thị Bình; Văn bản số 10/STP-TTr ngày 03 tháng 01 năm 2023 về việc trả lời Đơn xin cứu xét của bà Võ Thị Quyên; Văn bản số 94/STP-TTr ngày 16 tháng 01 năm 2023 về việc trả lời Đơn tố cáo

3. Công tác phòng, chống tham nhũng (PCTN):

- Thực hiện Kế hoạch số 4416/KH-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Khắc phục các hạn chế, khuyết điểm và tổ chức thực hiện Kết luận thanh tra số 1595/KL-TTCTP ngày 14 tháng 9 năm 2022 của Thanh tra Chính phủ, Sở Tư pháp đã ban hành Kế hoạch số 03/KH-STP ngày 16 tháng 01 năm 2023 về khắc phục các vi phạm, khuyết điểm, tồn tại đã được nêu tại Kết luận số 1595/KL-TTCTP của Thanh tra Chính phủ và ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái tại Công văn số 6819/VPCP-V.I ngày 12 tháng 10 năm 2022 của Văn phòng Chính phủ.

- Thường xuyên chỉ đạo và tổ chức thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về minh bạch tài sản, thu nhập đối với công chức, viên chức (CCVC) thuộc phạm vi quản lý theo quy định; xử lý nghiêm đối với các trường hợp không thực hiện, chậm thực hiện hoặc thực hiện không đúng quy định việc minh bạch tài sản, thu nhập (*nếu có*). Bên cạnh đó, thực hiện nghiêm túc việc công khai theo quy định của pháp luật đối với việc mua sắm công; đầu tư xây dựng cơ bản; quản lý tài chính, ngân sách; công bố công khai các thủ tục hành chính, các loại biểu mẫu, quy trình giải quyết, thời gian giải quyết và mức thu các loại phí, lệ phí.... Việc thực hiện công khai, minh bạch được thực hiện bằng nhiều hình thức như: niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan; công khai trên Trang Thông tin điện tử của Sở;...

4. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL)

- Ngay từ đầu năm, Sở Tư pháp trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 05 tháng 01 năm 2023 về công tác PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023 trên địa bàn tỉnh, nhằm định hướng cho các ngành, địa phương tổ chức thực hiện phổ biến, quán triệt nội dung các Luật, Pháp lệnh, văn bản mới ban hành, văn bản liên quan chặt chẽ đến tình hình chính trị, kinh tế, xã hội ở địa phương... trong đó, tập trung vào các văn bản, quy định có liên quan các quy định liên quan đến công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; phòng, chống tội phạm...

- Sở Tư pháp đã tham mưu Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh ban hành: (1) Kế hoạch số 85/KH-HĐPH ngày 11 tháng 01 năm 2023 về hoạt động của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh Kon Tum năm 2023; (2) Văn bản số 112/STP-HĐPH ngày 18 tháng 01 năm 2023 về phổ biến các Luật, Nghị quyết mới được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 4, Kỳ họp bất thường lần thứ hai;

của công dân; Văn bản số 107/STP-TTr ngày 18 tháng 01 năm 2023 về việc trả lời Đơn khiếu nại của công dân Bùi Thị Kim Ngân; Văn bản số 114/STP-TTr ngày 19 tháng 01 năm 2023 về việc trả lời Đơn khiếu nại của công dân ông Đào Hùng Sơn; Văn bản số 284/STP-TTr ngày 01 tháng 3 năm 2023 trả lời về việc trả lời Đơn tố cáo của công dân; Văn bản số 312/STP-TTr ngày 03 tháng 3 năm 2023 trả lời về việc Đơn yêu cầu bảo vệ thông tin của Công ty TNHH Ngọc Thiên Phú Kon Tum.

(4) Văn bản số 106/STP-TTr ngày 18 tháng 01 năm 2023.

triển khai một số nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật dịp Tết Quý Mão 2023. Theo đó, hướng dẫn các thành viên của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh, Hội đồng phối hợp PBGDPL các huyện, thành phố xác định chủ đề, định hướng triển khai công tác PBGDPL năm 2023, trong đó chú trọng phổ biến các quy định của pháp luật có liên quan phòng, chống tham nhũng, lãng phí tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

- Sở Tư pháp đã ban hành: (1) Văn bản số 89/STP-XDKTr&PBPL ngày 13 tháng 01 năm 2023 về việc hướng dẫn PBGDPL Quý I/2023, theo đó hướng dẫn các ngành, địa phương chú trọng phổ biến các văn bản có nội dung liên quan đến pháp luật về PCTN; (2) Biên soạn, phát hành 01 số Thông tin PBGDPL (*1.100 cuốn*), 01 số Tập san Tư pháp (*700 cuốn*), góp phần nâng cao kiến thức, sự hiểu biết của mọi người về pháp luật nói chung và pháp luật PCTN nói riêng. Ngoài ra, thường xuyên đăng tải các tin, bài viết... về các văn bản pháp luật mới ban hành, các văn bản có nội dung liên quan đến PCTN trên Trang Thông tin điện tử của Sở và Trang Thông tin điện tử PBGDPL tỉnh.

5. Công tác kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL)

- Trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai công tác pháp chế; kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL năm 2023 trên địa bàn tỉnh Kon Tum⁽⁵⁾.

- Tự kiểm tra: Tiến hành tự kiểm tra 09 Quyết định do UBND tỉnh ban hành. Qua tự kiểm tra chưa phát hiện văn bản trái pháp luật.

- Kiểm tra theo thẩm quyền: Đã tiến hành kiểm tra 10 văn bản do HĐND-UBND cấp huyện ban hành; qua kiểm tra chưa phát hiện văn bản trái pháp luật.

- Trình UBND tỉnh báo cáo rà soát, kiểm tra các văn bản liên quan đến các chuyên đề của Bộ Tư pháp: các văn bản liên quan đến việc huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19; việc thực hiện chính sách, pháp luật về y tế cơ sở, y tế dự phòng (Chuyên đề 1); các văn bản liên quan đến việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Quốc hội về các Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025, giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030 (Chuyên đề 2)⁽⁶⁾.

6. Rà soát, hệ thống hóa VBQPPL

- Rà soát 09 văn bản; kết quả rà soát các văn bản còn hiệu lực thi hành. Tổng hợp, kiểm tra kết quả rà soát, trình Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục VBQPPL do HĐND, UBND tỉnh Kon Tum ban hành hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần trong năm 2022 .

⁵ Tờ trình số 127/TTr-STP ngày 23/12/2022 ; Kế hoạch số 3444/KH-UBND ngày 30/12/2022 của UBND tỉnh.

⁶ Tờ trình số 01/TT-STP ngày 04/01/2023 của Sở Tư pháp.

- Trình UBND tỉnh Kế hoạch hệ thống hóa VBQPPL kỳ 2019 - 2023 trên địa bàn tỉnh Kon Tum. Văn bản về việc ý kiến đối với kết quả rà soát, xác định VBQPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành hết hiệu lực trong năm 2022. Báo cáo kết quả rà soát các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến Quyết định số 25/2022/QĐ-TTg ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh.

7. Quản lý nhà nước về công tác giám định tư pháp

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành các nội dung như: Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án "Tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp" tỉnh Kon Tum năm 2023⁽⁷⁾; Quyết định về việc ban hành Quy chế phối hợp thực hiện quản lý nhà nước về công tác Giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Kon Tum⁽⁸⁾; văn bản công bố danh sách giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh⁽⁹⁾.

- Tham mưu văn bản xin chủ trương của đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh - Trưởng BCĐ Đề án "Tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp" tỉnh Kon Tum về tổ chức họp Ban Chỉ đạo liên quan đến công tác giám định tư pháp; thông báo danh sách giám định viên tư pháp, tổ chức giám định viên tư pháp trên địa bàn tỉnh đến các cơ quan, đơn vị biết để phục vụ công tác⁽¹⁰⁾.

8. Việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10 tháng 01 năm 2019 của Bộ Chính trị

- Tiếp tục phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 27-CT/TW, ngày 10 tháng 01 năm 2019 của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 91-KH/TU, ngày 09 tháng 5 năm 2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 106/KH-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2020 của UBND tỉnh về phát huy ưu điểm, khắc phục yếu kém, hạn chế trong công tác PCTN trên địa bàn tỉnh cho toàn thể CCVC và NLD trong cơ quan nhằm nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Lãnh đạo Sở và Thủ trưởng các Phòng, Trung tâm trực thuộc Sở thực hiện tốt các quy định về bảo vệ người tố cáo; qua đó, góp phần nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác PCTN, nhất là công tác phát hiện, xử lý tham nhũng. Bên cạnh đó, thường xuyên đề cao trách nhiệm, đạo đức công vụ, ý thức kỷ luật của

⁷ Tờ trình số 07/TTr-STP ngày 13/01/2023.

⁸ Tờ trình số 08/TTr-STP ngày 16/01/2023.

⁹ Tờ trình số 14/TTr-STP ngày 31/01/2023.

¹⁰ Công tác số 286/STP-HC&BTTP ngày 01/3/2023.

công chức trực tiếp tham mưu giải quyết các thủ tục hành chính; thực hiện công tác tiếp công dân và xử lý, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của Sở Tư pháp.

9. Việc triển khai Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ

a) Thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Công điện số 724/CĐ-TTg ngày 17 tháng 6 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ và các biện pháp chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 1571/UBND-NCXDPL ngày 24 tháng 6 năm 2019, Sở Tư pháp đã phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về PCTN; Luật PCTN năm 2018; các chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về PCTN nhằm tăng góp phần ngăn chặn có hiệu quả tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

Thực hiện Kế hoạch số 4331/KH-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ, Sở Tư pháp ban hành Kế hoạch số 42/KH-STP ngày 23 tháng 11 tháng 2020 về triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ. Đồng thời, hàng năm, Sở Tư pháp ban hành Kế hoạch PCTN¹¹ để triển khai thực hiện trong cơ quan; trong đó, chú trọng các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi tham nhũng, tiêu cực có thể xảy ra; thực hiện nghiêm quy tắc ứng xử; xây dựng quy chế làm việc rõ ràng, minh bạch, cụ thể và giám sát đối với CCVC và NLĐ khi thực thi nhiệm vụ; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết công việc,...

Sở Tư pháp đã ban hành Quy định về chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, đạo đức công vụ của CCVC và NLĐ thuộc Sở Tư pháp⁽¹²⁾ và tổ chức thực hiện đầy đủ, nghiêm túc.

b) *Tăng cường trách nhiệm người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác PCTN:* Lãnh đạo Sở, Thủ trưởng các Phòng, Trung tâm trực thuộc Sở luôn nâng cao tinh thần trách nhiệm, gương mẫu thực hiện và chịu trách nhiệm trong việc quản lý, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực thi nhiệm vụ của CCVC và NLĐ thuộc quyền quản lý; đặc biệt, là việc thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, quy tắc ứng xử, quy trình nghiệp vụ; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của cấp dưới; góp phần tạo chuyển biến

¹¹ Kế hoạch số 10/KH-STP ngày 15 tháng 02 năm 2022; Kế hoạch số 28/KH-STP ngày 8 tháng 03 năm 2023.

¹² Quyết định số 56/QĐ-STP ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Giám đốc Sở Tư pháp

manh mẽ, rõ rệt và nâng cao hiệu quả công tác PCTN, nhất là công tác phát hiện, xử lý tham nhũng.

c) Việc rà soát nhận diện nguy cơ tham nhũng theo vị trí việc làm, kết quả rà soát; giải pháp phòng, ngừa tham nhũng sau khi rà soát; nêu đơn vị, vị trí có nguy cơ tham nhũng; giải pháp phòng ngừa: Sở Tư pháp thường xuyên rà soát, xây dựng Đề án vị trí việc làm đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế; các vị trí có nguy cơ tham nhũng như: bộ phận tổ chức cán bộ, tài chính, tiếp công dân, giải quyết thủ tục hành chính luôn thực hiện tốt chức trách nhiệm vụ được giao, không có trường hợp xảy ra tham nhũng hay có các hành vi gây phiền hà, nhũng nhiễu, tiêu cực.

d) Công tác cải cách hành chính: Sở Tư pháp thường xuyên đổi mới, tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong công tác quản lý và điều hành. Thực hiện tốt việc ứng dụng công nghệ thông tin và ứng dụng phần mềm quản lý văn bản điện tử VNPT - Ioffice trong quá trình xử lý công việc nội bộ. Qua đó, góp phần nâng cao chất lượng quản lý và năng suất công việc, giảm chi phí hành chính.

đ) Việc tổ chức đường dây nóng và hộp thư điện tử: để phát huy vai trò giám sát của nhân dân đối với hoạt động của cơ quan, qua đó, góp phần bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các cá nhân, tổ chức, Sở Tư pháp đã thiết lập Đường dây nóng và Hộp thư điện tử⁽¹³⁾; đồng thời, công khai trên Trang Thông tin điện tử của Sở (*tại địa chỉ: <http://sotuphap.kontum.gov.vn>*) để tiếp nhận các ý kiến phản ánh của người dân, doanh nghiệp về hành vi vi phạm pháp luật của CCVC và NLD để có biện pháp ngăn chặn, xử lý kịp thời. Bên cạnh đó, đã ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý thông tin qua Đường dây nóng tại Sở Tư pháp⁽¹⁴⁾ theo đúng quy định.

e) Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý

- Hiện nay, Trang Thông tin điện tử của Sở⁽¹⁵⁾ đảm bảo đáp ứng việc đưa thông tin chung về hoạt động của Ngành, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Sở, phục vụ tra cứu văn bản, thông tin của cán bộ, công chức và nhân dân. Việc xử lý văn bản trên Phần mềm Quản lý văn bản VNPT - Ioffice được chú trọng, đảm bảo hiệu quả trong xử lý văn bản. Bên cạnh đó, Sở Tư pháp được Bộ Tư pháp trang bị Phần mềm Thông tin Lý lịch tư pháp, hiện nay, phần mềm này được sử dụng ổn định, hiệu quả trong quá trình xử lý hồ sơ lý lịch tư pháp, đáp ứng yêu cầu trao đổi thông tin và cấp Phiếu Lý lịch tư pháp cho công dân.

¹³ Số điện thoại đường dây nóng: 02603.862.479. Địa chỉ hộp thư điện tử: sotuphap-kontum@chinhphu.vn

¹⁴ Quyết định số 166/QĐ-STP ngày 30/12/2019 của Giám đốc Sở Tư pháp.

¹⁵ Tên miền: sotuphap.kontum.gov.vn

- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở (tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh) được trang bị Phần mềm một cửa điện tử, đảm bảo việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ và trả kết quả cho tổ chức, công dân được công khai, minh bạch, chính xác, đáp ứng nhu cầu giải quyết thủ tục hành chính của tổ chức, công dân. Bộ phận này được trang bị công nghệ giám sát hiện đại như ghi âm, ghi hình, giám sát trực tuyến toàn bộ các hoạt động của công chức tiếp nhận và trả kết quả của Sở. Ngoài ra, Sở Tư pháp thường xuyên lấy ý kiến của người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc của cơ quan thông qua Hòm thư góp ý đặt tại cơ quan và trên phần mềm đánh giá sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh.

f). *Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công vụ; xây dựng cơ chế giám sát, phát hiện vi phạm:* Sở Tư pháp thường xuyên tăng cường công tác thanh tra, giám sát trong thực thi công vụ của các Phòng, Trung tâm trực thuộc Sở và của CCVC và NLĐ trong cơ quan nhằm góp phần ngăn chặn, xử lý nghiêm hành vi những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp (nếu có).

10. Việc triển khai thực hiện Kết luận số 05-KL/TW ngày 03 tháng 6 năm 2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng: Sở Tư pháp đã ban hành văn bản triển khai thực hiện Văn bản số 2703/UBND-NC ngày 04 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Kết luận số 05-KL/TW, ngày 03 tháng 6 năm 2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng⁽¹⁶⁾ và triển khai thực hiện nghiêm túc.

11. Công tác khác: tiếp tục duy trì và sử dụng có hiệu quả Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại, tố cáo.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ QUÝ II/2023

1. Triển khai thực hiện Kế hoạch công tác thanh tra năm 2023 đã được phê duyệt. Thanh tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm trong các lĩnh vực Tư pháp thuộc thẩm quyền quản lý.

2. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác PCTN, tiếp dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật. Trong đó, chú trọng triển khai có hiệu quả Chỉ thị số 27-CT/TW của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Kết luận số 05-KL/TW ngày 03 tháng 6 năm 2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng và Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 08 tháng 03 năm 2022 về

¹⁶ Văn bản số 1105/STP-TTr ngày 06 tháng 8 năm 2021.

triển khai công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc năm 2023.

3. Duy trì và sử dụng có hiệu quả Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại, tố cáo.

4. Thực hiện các nhiệm vụ khác phát sinh.

Trên đây là báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và PCTN Quý I/2023 của Sở Tư pháp. Kính gửi Thanh tra tỉnh biết, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Ban Nội chính Tỉnh ủy (b/c);
- Thanh tra tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo Sở (đ/b);
- Văn phòng Sở;
- Trang Thông tin điện tử của Sở (đề đ/t);
- Lưu VT, TTr/STP.MXS.

GIÁM ĐỐC

Trần Minh Thắng